

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 13/07/2022

**QUẢN TÍNH TĂNG ĐIỂM**

## Quốc tế

- Chứng khoán Mỹ có một phiên giảm điểm nhẹ trong ngày giao dịch hôm qua. Kết thúc phiên, chỉ số Dow Jones giảm 0,62%, Nasdaq giảm 0,95% và S&P 500 giảm 0,92%. Nhóm cổ phiếu năng lượng gây chú ý với mức giảm 2%, sau khi dự báo nhu cầu về dầu sẽ tăng với tốc độ chậm vào năm 2023.
- Chứng khoán châu Âu có một phiên tăng điểm nhẹ. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng nhẹ 0,18%, CAC 40 (Pháp) tăng 0,8%. Trong khi đó, chứng khoán châu Á phần lớn giảm điểm, chỉ số HangSeng giảm 1,3%, ShangHai giảm 0,97%.
- Giá dầu lao dốc là tâm điểm trong phiên giao dịch ngày hôm qua. Dầu Brent giảm 7,11% trong khi dầu WTI giảm 7,93% so với phiên giao dịch trước đó. Bên cạnh đó một số mặt hàng lương thực cũng gây chú ý với xu hướng giảm so với ngày hôm trước như Ngô, Lúa Mỳ.
- Lần đầu tiên trong 20 năm, tỷ giá hối đoái giữa đồng Euro và USD đạt mức ngang bằng.
- OPEC dự báo nhu cầu dầu mỏ năm 2023 tăng chậm hơn so với năm 2022.

## Trong nước

- Vnindex tiếp tục có một phiên hồi phục ấn tượng trong ngày giao dịch hôm qua, kết thúc phiên, Vnindex tăng 19,53 điểm lên mức 1.174,82 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch giảm nhẹ so với phiên trước đó.
- Nhóm cổ phiếu dầu khí và vật liệu cơ bản gây sự chú ý trong phiên ngày hôm qua. Nhóm ngành dầu khí tăng 4,1% cho toàn ngành, trong khi vật liệu cơ bản tăng 3,1%. Một số cổ phiếu gây chú ý như PVS, PVD, GVR.
- Nhà đầu tư nước ngoài có phiên bán ròng 282,86 tỷ đồng, tập trung mua các mã như VHM (86,92 tỷ), VCB (42,69 tỷ), CTG (40,43 tỷ). Bên cạnh đó, tự doanh bán ròng nhẹ 4,53 tỷ đồng, tập trung bán nhóm cổ phiếu FPT, HPG, MBB và mua GEX, FUEVFNND.
- Ngân hàng Standard Chartered tiếp tục duy trì dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2022 ở mức 6,7% và 2023 ở mức 7%.
- Theo bộ nông nghiệp, 6 tháng đầu năm nay, xuất khẩu nông, lâm, thủy hải sản đạt 27,88 tỷ USD, tăng 13,9% so với cùng kỳ.

### Doanh nghiệp

-  ANV: Chủ tịch Nam Việt muốn thoái toàn bộ vốn, đăng ký bán 450.000 cổ phiếu ANV nhằm mục đích cá nhân.
-  DGC: Chuẩn bị phát hành 8,55 triệu cổ phiếu ESOP với giá phát hành là 10.000 đồng/cp.
-  MWG: Trong vòng hơn 2 tháng quá, Bách Hóa Xanh đã đóng cửa gần 170 điểm bán hàng.
-  SSB: SeABank báo lãi quý II tăng 180% so với cùng kỳ, hoàn thành 115% kế hoạch 6 tháng đầu năm.
-  APH: An Phát Holdings mua 40,8 triệu cổ phiếu AAA, tiếp tục nâng sở hữu nhựa An Phát Xanh.
-  AGR: Thị trường kém thuận lợi, Agriseco báo lãi 6 tháng đầu năm giảm 76%.
-  TCH: Chốt quyền trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 3%, chủ tịch Đỗ Hữu Hạ nhận về hơn 78 tỷ đồng.
-  GEX: Tổng giám đốc Gelex mua vào thành công 1 triệu cổ phiếu chứng khoán Vix.
-  HAG: Nuôi heo ăn chuối lãi cao, tài sản của bầu Đức tăng gần 50% lên 3.300 tỷ chỉ trong nửa tháng.
-  HAX: Đại lý phân phối Mercedes-Benz Haxaco (HAX) cán mốc 81% lợi nhuận sau 6 tháng đầu năm.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	13/07/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.174,82	1,69%	-0,55%	-4,26%	-21,59%
HNX30 INDEX	504,32	2,77%	3,55%	-2,09%	-37,24%
VN30 INDEX	1.219,44	0,86%	-1,82%	-3,28%	-20,59%
S&P 500	3.818,80	-0,92%	-0,33%	-2,10%	-19,88%
Dow Jones	30.981,33	-0,62%	0,04%	-1,31%	-14,74%
Nasdaq	11.264,73	-0,95%	-0,51%	-0,66%	-28,00%
Shanghai Composite	3.281,47	-0,97%	-3,60%	0,80%	-9,84%
Nikkei 225	26.421,53	0,32%	1,20%	-2,10%	-8,23%
Thailand SET	1.546,80	-0,68%	0,36%	-3,33%	-6,69%
Malaysia	1.426,08	0,02%	-0,80%	-2,65%	-9,02%
Philippine	6.349,94	-0,61%	0,63%	-1,81%	-10,85%
Indonesia JCI	6.718,29	-0,06%	0,22%	-3,96%	2,08%
FTSE 100	7.209,86	0,18%	2,62%	0,06%	-2,37%
DAX	12.905,48	0,57%	4,07%	-3,88%	-18,76%
CAC 40	6.044,20	0,80%	4,30%	0,36%	-15,50%

Nguồn: Bloomberg, Vietinbank Securities



## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SZC	48.150	1.149.700	7,00%
NHA	21.400	231.400	7,00%
CRC	6.420	724.400	7,00%
CIG	6.420	132.000	7,00%
HUB	23.700	58.700	7,00%
FIT	7.190	3.561.900	6,99%
TSC	7.040	2.251.900	6,99%
DIG	42.900	7.827.700	6,98%
TDP	27.600	42.200	6,98%
HRC	59.900	2.000	6,96%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TKC	5.600	14.500	9,80%
PMP	16.000	100	9,59%
VC6	11.500	100	9,52%
DHP	12.700	1.000	9,48%
PVL	5.800	928.400	9,43%
DC2	8.300	4.300	9,21%
DIH	30.900	6.100	9,19%
APS	14.300	1.463.200	9,16%
KKC	18.000	100	9,09%
HDA	10.900	927.900	9,00%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CVT	38.300	100	-6,47%
TMS	74.000	87.700	-6,33%
L10	26.700	300	-6,32%
ABR	10.700	1.800	-6,14%
SZL	55.200	1.200	-6,12%
TPC	9.100	500	-5,99%
TIX	30.750	100	-5,96%
VAF	13.250	2.600	-5,69%
LBM	83.000	3.400	-5,68%
TBC	29.000	2.000	-4,61%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SIC	19.800	14.600	-10,00%
KMT	9.000	100	-10,00%
HCC	9.200	2.300	-9,80%
MAS	35.200	800	-9,74%
CTB	22.500	1.129.575	-9,64%
TSB	9.400	100	-9,62%
L61	8.500	100	-9,57%
VTJ	3.900	2.000	-9,30%
L43	3.900	800	-9,30%
CMC	7.000	1.800	-9,09%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	STB	25.353	VHM	86.905
2	VNM	22.231	VCB	42.697
3	KBC	21.852	CTG	40.431
4	DGC	16.717	VND	40.395
5	DIG	14.374	HPG	25.734
6	HDG	12.381	VIC	24.660
7	GAS	11.091	SSI	24.535
8	BID	8.415	MWG	21.804
9	GEX	7.206	HSG	21.586
10	FTS	6.960	NVL	15.838

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVS	1.953	CEO	13.252
2	SD5	211	SHS	7.626
3	PVI	111	NVB	5.282
4	ICG	93	IDC	3.218
5	MCF	81	DP3	2.004
6	DHP	13	THD	1.514
7	VIE	11	HUT	1.276
8	IVS	11	BVS	823
9	ONE	7	VCS	220
10	SHE	6	TNG	157

Nguồn: Fiinpro, Vietinbank Securities

## CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	13/07/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	94,95	-7,93%	-3,63%	-21,48%	26,25%
Oil Brent	USD/bbl.	98,65	-7,11%	-2,03%	-19,32%	26,83%
Thép thanh	CNY/MT	3.884,00	-2,13%	-7,08%	-17,64%	-5,59%
Nhôm	USD/MT	2.350,25	-0,77%	-1,27%	-11,69%	-16,15%
Đồng	USd/lb.	324,65	-4,15%	-4,74%	-23,21%	-26,72%
Than	USD/MT	426,00	1,67%	7,14%	8,58%	151,18%
Đường	USd/lb.	18,69	-0,90%	5,00%	-1,99%	1,80%
Ngô	USd/bu.	725,00	-6,21%	-2,59%	-5,75%	22,21%
Gas	USD/MMBtu	6,25	-4,09%	13,41%	-27,41%	67,53%
Sữa	USD/cwt	22,67	-0,35%	1,25%	-6,71%	23,07%
Vàng	USD/t oz.	1.722,30	-0,40%	-0,82%	-5,98%	-6,19%
Bạc	USD/t oz.	18,84	-0,91%	-1,69%	-11,77%	-19,70%
Lúa Mỳ	USd/bu.	813,00	-4,93%	1,06%	-25,14%	6,07%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***